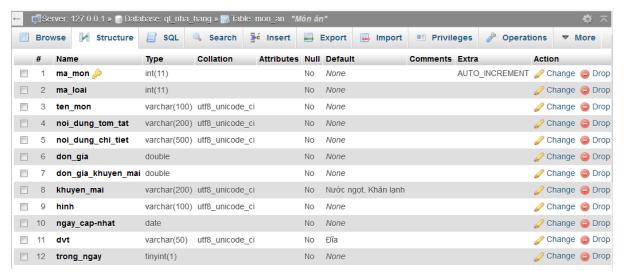
BÀI TẬP CHƯƠNG 3

Bài 1: Xây dựng CSDL ql_nha_hang gồm các table như sau:

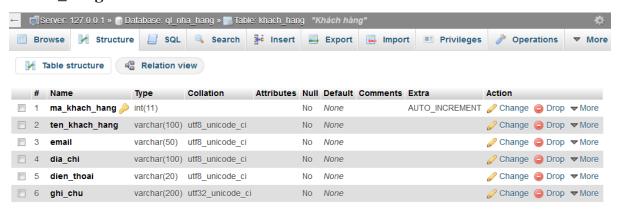
Loai mon an



Mon_an

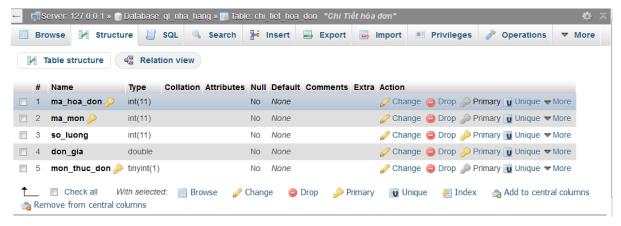


Khach hang

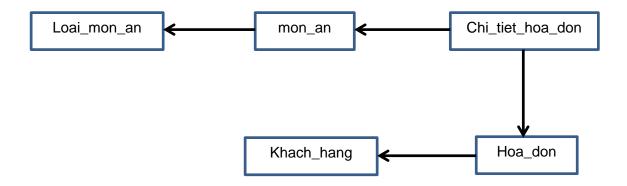


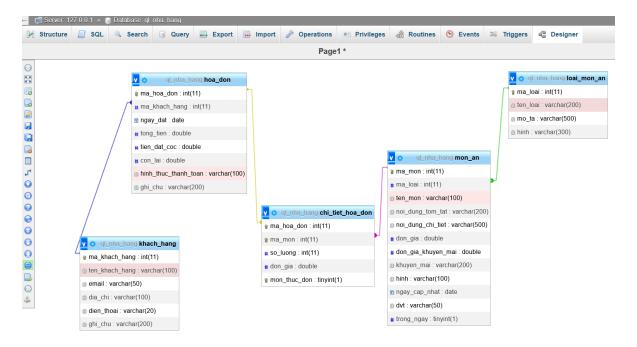


Chi_tiet_hoa_don

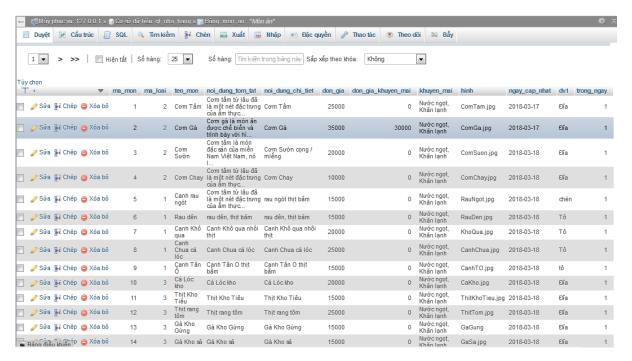


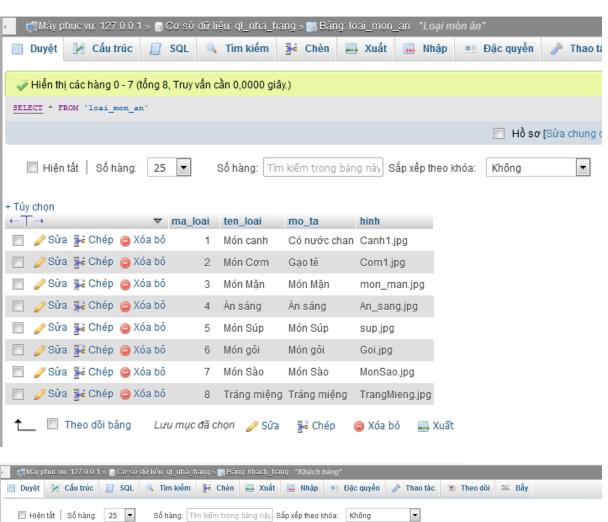
Tạo mối quan hệ



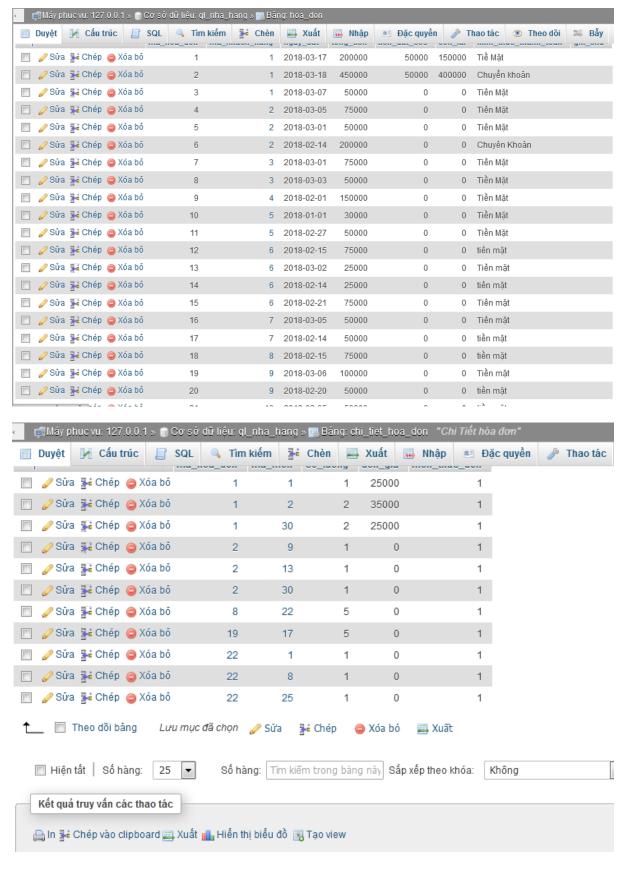


Sau đó tiến hành nhập liệu cho các table.









Bài 2: Thực hiện các thao tác export, import vào CSDL ql_nha_hang

Bài 3: Thực hiện các câu truy vấn sau

1. Liệt kê danh sách món ăn gồm : Tên món, nội dung tóm tắt, đơn giá.

2. Liệt kê danh sách món ăn gồm có: Tên loại, Tên món, Nội dung tóm tắt, đơn giá và sắp xếp tên loại theo chiều tăng dần.

HD:

```
1 SELECT ten_loai, ten_mon,noi_dung_tom_tat,don_gia
2 FROM mon_an,loai_mon_an
3 WHERE mon_an.ma_loai = loai_mon_an.ma_loai
4 ORDER BY ten_loai, don_gia DESC;
```

Order By có thể dùng tên trường hoặc số thứ tự cột

- 3. Liệt kê danh sách khách hàng gồm có các thông tin sau: Tên khách hàng, dịa chỉ, điện thoại, sắp xếp tăng dần theo tên khách hàng.
- 4. Liệt kê danh sách khách hàng họ "Nguyễn" gồm có các thông tin sau: Tên khách hàng, dịa chỉ, điện thoại, sắp xếp tăng dần theo tên khách hàng.
- 5. Liệt kê danh sách món ăn gồm có: Tên món, nội dung tóm tắt, đơn giá và sắp xếp giảm theo cột đơn giá.
- 6. Liệt kê danh sách món ăn gồm có: Tên món, nội dung tóm tắt, đơn giá và chỉ liệt kê các món có tên bắt đầu là "Canh".

```
WHERE ten_mon like "Canh%"
WHERE left(ten_mon,4)="Canh"
```

7. Liệt kê danh sách món ăn mà trong tên món có từ "gà".

```
WHERE ten_mon like "% gà%" or "%gà %"
```

8. Liệt kê danh sách món ăn có đơn giá từ 50.000đ đến 100.000đ

```
WHERE don_gia>=50000 and don_gia<=100000
```

WHERE don_gia between 50000 and 100000

- 9. Liệt kê thực đơn có món "Súp"
- 10. Liệt kê món ăn có đơn giá > 50.000đ
- 11. Liệt kê thông tin các món ăn: Cơm, Canh
- 12. Cho biết tên món, nội dung tóm tắt, đơn giá của 10 món ăn có đơn giá cao nhất.

```
LIMIT m,n trong đó m : vị trí (0) ; n : số mẫu tin cần lấy
```

- 13. Liệt kê danh sách món ăn gồm : tên món ăn, đơn giá, khuyến mãi
- 14. Liệt kê danh sach khách hàng gồm: tên khách hàng, email, địa chỉ, điện thoại

- 15. Liệt kê danh sach món ăn gồm: tên món, nội dung tóm tắt. sắp tăng theo tên món và sắp giảm theo cột đơn giá.
- 16. Liệt kê danh sách cac món ăn có ký tự cuối là "n".
- 17. Liệt kê các món ăn có nội dung tóm tắt chứa "cà chua" và "dưa leo" gồm các thông tin tên món, đơn giá
- 18. Liệt kê danh sách khách hàng và sắp tăng dần theo email.
- 19. Liệt kê danh sách khách hàng và sắp giảm dần theo email.
- 20. Cho biết 5 món ăn trong bảng mon_an có đơn giá lớn nhất gồm các thông tin : ma_mon, ten_mon, don_gia.
- 20. Cho biết các mã loại món ăn.

(Select distinct)

- 21. Cho biết thông tin các món ăn có mã loại = "1".
- 22. Cho biết thông tin các món ăn có mã loại ="1" và có giá từ 20.000đ 25.000đ.
- 23. Hiển thị thông tin các món ăn trong bảng mon_an gồm: ma_mon, ma_loai, ten mon,ten loai, don gia và đơn giá >= 50.000đ.

LEFT JOIN, GROUP

- 24. In ra thông tin chi tiết của các hóa đơn có mã hóa đơn = "1" gồm : ma_hoa_don; ma_mon; so_luong
- 25. Hiển thị danh sách tất cả các khách hàng có trong bảng khach_hang và bảng hoa_don gồm: ma_khach_hang; ten_khach_hang; ngay_dat.

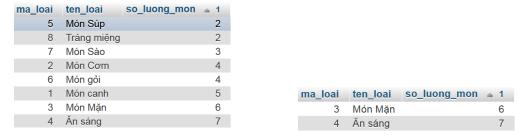
ma_khach_hang	ten_khach_hang	ma_hoa_don	ngay_dat
1	Nguyễn Hải Yến	1	2018-03-17
2	Trương Thị Khánh Uyên	2	2018-03-18
3	Nguyễn Văn Hòa	3	2018-03-07
4	Ngô Thị Nguyệt	4	2018-03-05
5	Đinh Duy Minh	5	2018-03-01

26. Thống kê số lượng món ăn của mỗi loại món ăn, sắp xếp tăng dần theo số lượng

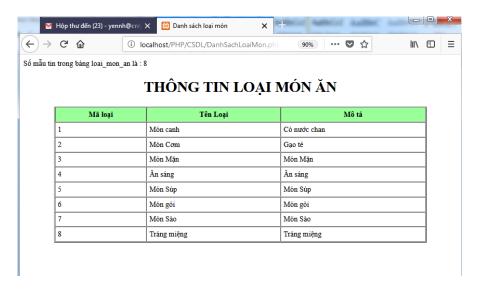
ma_loai	ten_loai	so_luong_mon	△ 1
5	Món Súp		2
8	Tráng miệng		2
7	Món Sào		3
2	Món Cơm		4
6	Món gỏi		4
1	Món canh		5
3	Món Mặn		6
4	Ăn sáng		7

HAVING

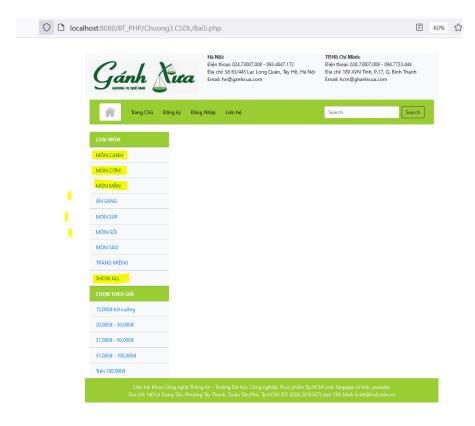
27. Thống kê số lượng món ăn của mỗi loại món ăn, sắp xếp tăng dần theo số lượng và chỉ lọc ra những loại có số lượng món >5



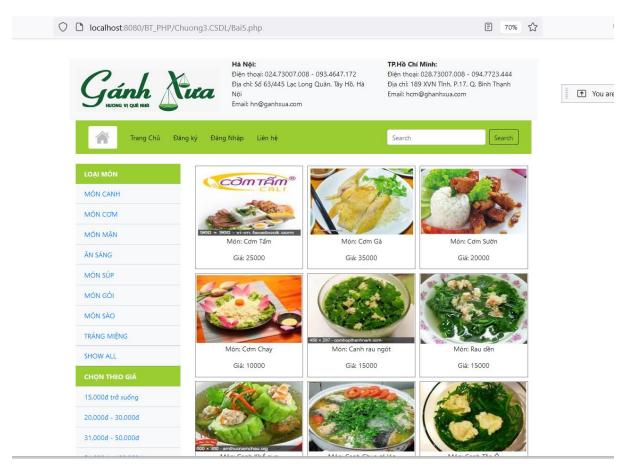
Bài 4: Thực hiện kết nối CSDL ql_nha_hang ; xuất nội dung thông tin table loại món ăn lên màn hình trình duyệt theo mẫu yêu cầu



Bài 5: Thực hiện kết nối CSDL ql_nha_hang ; hiển thị tên loại món trên sidebar như sau

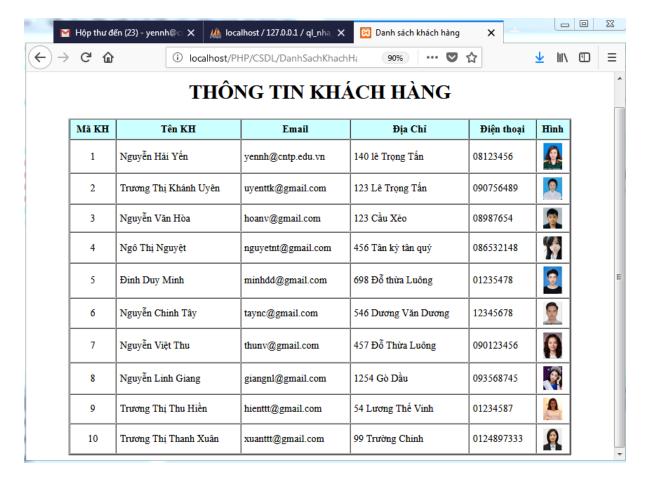


Bài 6: Khi người dùng Click chọn SHOW ALL tất cả các record trong bảng mon_an hiển thị trên giao diện như sau:



Bài 7: Thực hiện lọc món ăn theo loại bằng cách truyền tham số vào từng loại trên sideBar.

Bài 5: Thực hiện kết nối CSDL ql_nha_hang ; xuất danh sách khách hàng theo yêu cầu như sau



Bài 6: Thực hiện kết nối CSDL ql_nha_hang; xuất danh sách khách hàng theo yêu cầu như bài 5 nhưng có xử lý lỗi khi không kết nối được CSDL

Bài 7: Yêu cầu hiển thị thông tin danh sách món ăn như sau:

DANH SÁCH MÓN ĂN



Cơm Tấm

Cơm tấm từ lâu đã là một nét đặc trưng của ẩm thực Sài Gòn. Một đĩa cơm tấm ngon phải đám bảo thịt sườn thơm mềm, thấm vị cùng nước mắm đậm đà và cơm đẻo thơm.

Đơn giá: 50.000 VNĐ



Cơm Gà

Cơm tấm từ lâu đã là một nét đặc trưng của ẩm thực Sài Gòn. Một dĩa cơm tấm ngon phải đảm bảo thịt sườn thơm mềm, thấm vị cùng nước mắm đậm đà và cơm đẻo thơm.

Đơn giá: 50.000 VNĐ



Com Sườn

Cơm tấm từ lâu đã là một nét đặc trưng của ẩm thực Sài Gòn.

Hướng dẫn:

• Tao file Default.css

```
1  /* CSS Document */
2  body {
3     background-color:#CFF;
4  }
5  h1
6     {
7         text-align:center;
8         color:#F00;
9     }
10     #main
11     {
12         width:700px;
13         margin: 0 auto;
14         border:#906 solid 2px;
15         background-color:#FFF;
16     }
```

• Kết nối CSDL bằng PDOStatement

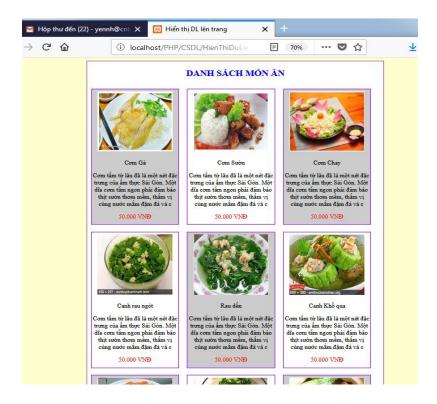
• Xuất dữ liệu lên trang

```
<body>
        <div id="main">
24
        <h1>DANH SÁCH MÓN ĂN</h1>
        foreach ($mon_an as $mon)
        {
        ?>
            <div class="khung">
                <img src="image MonAn/<?php echo $mon->hinh; ?>" />
                <h3><?php echo $mon->ten mon;?></h3>
                Cơm tấm từ lâu đã là một nét đặc trưng của ẩm thực Sài Gòn. Một
    dĩa cơm tấm ngon phải đảm bảo thịt sườn thơm mềm, thấm vị cùng nước mắm đậm
    đà và cơm dẻo thơm.
                Don giá : 50.000 VNĐ
           </div>
          <?php
          ?>
        </div>
    </body>
```

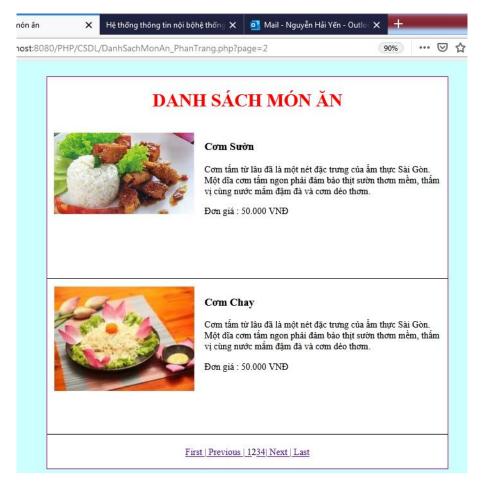
Bài 8: yêu vầu hiển thị thông tin danh sách món ăn như sau:

Hướng dẫn:

- Tao file style.css
- Kết nối CSDL bằng PDOStatement
- Xuất dữ liệu lên trang (kiểm tra vị trí lẻ đổi màu , chẵn bt).



Bài 9: Thực hiện phân trang cho danh sách món ăn như sau



Hướng dẫn:

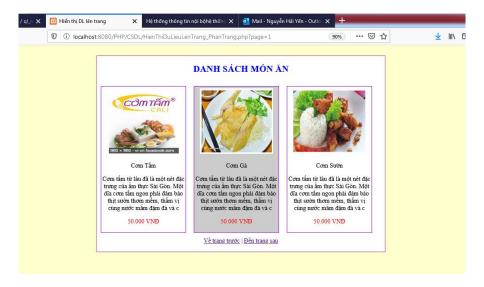
- Bước 1: Kết nối CSDL
- Bước 2 6 : tạo trang Pagination.php

- Bước 7: tạo trang DSMonAn_PhanTrang.php
- Bước 8: hiển thị link phân trang

(tham khảo slide bài giảng)

Lớp phân trang Pager được GV cung cấp

Bài 10: Thực hiện phân trang cho bài 8, yêu cầu trên một trang chứa 3 record.



Bài 11: Yêu cầu viết trang ThemKhachHang.php thực hiện thêm một khách hàng mới vào table khach_hang

THÊM KHÁCH HÀNG MỚI

Tên Khách Hàng		
Email		
Địa chi	лі	
Điện thoại		
Hình	Chọn tập tin Chưa chọn tập tin.	
Ghi chú	.tl	
SAVE		

Yêu cầu:

- 1. Thiết kế form
- 2. Kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu nhập bằng JS.
- 3. Xây dựng câu lệnh sql thêm.
- 4. Kiểm tra quá trình thêm (Thành Công / Không Thành Công)

Bài 12: Thiết kế trang PHP XoaKhachHang.php cho phép xóa một khách hàng dựa vào Tên khách hàng (hoặc mã khách hàng)



Yêu cầu:

- 1. Thiết kế form
- 2. Kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu cần xóa bằng JS
- 3. Xây dựng câu lệnh SQL xóa
- 4. Kiểm tra quá trình xóa (Thành công / Không Thành công)

Bài 13: Xây dựng trang PHP CapNhatKhachHang.php thực hiện cập nhật thông tin của table khach khang như sau:



Yêu cầu:

- 1. Thiết kế form
- 2. Kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu cần xóa bằng JS
- 3. Xây dựng câu lệnh SQL xóa
- 4. Kiểm tra quá trình xóa (Thành công / Không Thành công)

Bài 14:

Xây dựng trang GoiMailSD_PHPMailer.php với giao diện như sau

php/EMAIL/GoiMailSD_PHPMailer.php		
GỞI MAIL SỬ DỤNG THƯ VIỆN PHP MAILER		
Trương Thị Khánh Uyên		
uyenttk@gmail.com		
Chào hói		
Hi Mom , Hihi hi		
SEND		

Yêu cầu:

- 1. Tải và cài đặt thư viện PHP Mailer
- 2. Kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu bằng js

Hướng dẫn:

- Tao form
- Include thư viên và làm theo HD

```
require 'PHPMailer/src/Exception.php';
           require 'PHPMailer/src/PHPMailer.php';
           require 'PHPMailer/src/SMTP.php';
       if (isset($_POST["btn_send"]))
           $mail = new PHPMailer();
           //Server settings
           //Smail->SMTPDebug = 2;
                                                               // Enable verbose debug output
           $mail->isSMTP();
                                                              // Set mailer to use SMTP
           $mail->Host = "smtp.gmail.com";
                                                              // Specify main and backup SMTP servers
           $mail->SMTPAuth = true;
                                                              // Enable SMTP authentication
           22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
           $mail->Password = "123456@123456";
                                                            // SMTP password
           $mail->SMTPSecure = 'tls';
                                                         // Enable TLS encryption, `ssl` also accepted
                                                          // TCP port to connect to
           $mail->Port = 465;
           $mail->Charset = "utf-8":
            $mail->setFrom($_POST["email"], $_POST["fullName"]); // Gổi dữ liệu từ form
            $mail->addAddress("yennh@cntp.edu.vn", "Nguyễn Hải Yến"); // Add a recipient
            /*$mail->addAddress('ellen@example.com');
                                                                     // Name is optional
            $mail->addReplyTo('info@example.com', 'Information');
            $mail->addCC('cc@example.com');
            $mail->addBCC('bcc@example.com');*/
            //Attachments
            /*$mail->addAttachment('/var/tmp/file.tar.gz');
                                                                     // Add attachments
            $mail->addAttachment('/tmp/image.jpg', 'new.jpg');  // Optional name
```